

Số :03/BC-HĐQT

TP. HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

(6 tháng đầu năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính : 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại : 08.38442414 Fax : 08.38442387
- Vốn Điều lệ : 149.923.670.000 VND
- Mã chứng khoán : SSC

Căn cứ Thông tư số 155/2015, ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính “v/v hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2017:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

- Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 vào ngày 27/4/2017, với các nội dung đã được thông qua, cụ thể như sau:

TT.	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	27/4/2017	Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016
			Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2016 <ul style="list-style-type: none">- Doanh thu thuần: 437 tỷ đồng, bằng 93% kế hoạch, bằng 86% cùng kỳ- Lợi nhuận sau thuế: 36,1 tỷ đồng, bằng 55% kế hoạch, bằng 80% cùng kỳ

			Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2016
			Thông qua kết quả phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016;
			Thông qua kết quả quyết toán chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2016,
			Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 Doanh thu thuần : 519,435,432,032 đồng Lợi nhuận sau thuế: 42,702,600,194 đồng
			Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017, Tổng thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 1,5% LNST , tương ứng 43,07 tỷ đồng * 1,5% = 646 triệu đồng
			Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2017
			Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS tiếp tục nhiệm kỳ 2015-2019; - Bùi Quang Sơn – trúng cử UV.HĐQT - Nguyễn Đình Nam – trúng cử UV.BKS

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm) :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Chủ tịch	Từ 25/4/2015	3	100	
2	Bà Trần Kim Liên	Phó Chủ tịch	Từ 25/4/2015	3	100	
3	Ông Hàng Phi Quang	UV. HĐQT	Từ 25/4/2015	3	100	
4	Ông Đỗ Bá Vọng	UV. HĐQT	Từ 25/4/2015	3	100	
5	Bùi Quang Sơn	UV. HĐQT	Từ 27/4/2017	1	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2016 và Nghị quyết của HĐQT. Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017: doanh thu thuần thực hiện **257 tỷ**

đồng đạt 115% so với cùng kỳ và đạt 50% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế thực hiện **25,1 tỷ đồng**, đạt 115% so với cùng kỳ và đạt 60% so với kế hoạch..

- Giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, ngày 27/4/2017 của SSC. HĐQT, Tổng Giám đốc đã triển khai và quán triệt thực hiện các nội dung công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công theo đúng quy định;
- Giám sát kế hoạch kinh doanh, đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2017,
- HĐQT đề nghị Ban Điều hành đặt trọng tâm triển khai mục tiêu chiến lược của Công ty, triển khai sản xuất đáp ứng yêu cầu kinh doanh, theo dõi thu hồi, kiểm soát công nợ & các giải pháp thực hiện bảo quản hàng tồn kho, xử lý hàng kém phẩm chất;
- Giám sát kế hoạch sản xuất giống F1 năm 2018 để đáp ứng yêu cầu kinh doanh;
- Giám sát việc thực hiện Hợp đồng liên doanh với Công ty Phát triển Nhà Daewon Thủ Đức trong việc triển khai Dự án 282 Lê Văn Sỹ;

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

a. Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư:

- Thảo luận xây dựng kế hoạch kinh doanh 2017 & chiến lược sản xuất, kinh doanh, tài chính, sản phẩm, R&D giai đoạn 2017-2021;
- Thảo luận tái cấu trúc hệ thống sản xuất các Trạm/Trại của Công ty (cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự) theo chiến lược kinh doanh 2017-2021;
- Thảo luận các vấn đề liên quan khi thực hiện Hợp đồng liên doanh đối với Dự án 282 Lê Văn Sỹ với Daewon Thủ Đức;
- Thảo luận tái cấu trúc Chi nhánh Hà Nội sáp nhập và NSC từ 01/7/2017 và chuyển Văn phòng Đại diện Lào về tỉnh Udomxay (Lào);
- Thảo luận chủ trương khảo sát, tìm địa điểm để chuyển Chi nhánh miền Trung (Quảng Nam) vào khu vực Duyên hải Nam Trung bộ.
- Thảo luận phương án mua cổ phiếu quỹ của Công ty vào thời điểm thích hợp ;

b. Tiểu ban Khoa học và Công nghệ

- Thảo luận, đề xuất HĐQT việc mua bản quyền các giống lúa của Viện lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long;

c. Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng :

- Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016 & phương án chi trả HĐQT, BKS năm 2017;
- Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2017;
- Thảo luận nhân sự bầu bổ sung vào HĐQT, BKS tiếp tục nhiệm kỳ 2015-2019.
- Thảo luận đề xuất cử người đại diện phần vốn của SSC vào Công ty liên doanh với Công ty Phát triển Nhà Daewon Thủ Đức trong việc triển khai Dự án 282 Lê Văn Sỹ;
- Thảo luận bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự quản lý, Giám đốc các đơn vị: Phòng Quản lý Chất lượng, Chi nhánh Trà Vinh, Trại Cờ Đỏ.
- Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của SSC & các công ty con;
- Thảo luận việc xử lý các chi phí tồn đọng của năm 2016;

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	15/02/2017	- Phê duyệt tạm ứng quỹ tiền lương, tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên (CBNV) của Công ty
2	02/NQ-HĐQT	21/03/2017	- Phê duyệt phương án sắp xếp hệ thống sản xuất của Công ty theo chiến lược phát triển lúa thuần tại Đồng bằng Sông Cửu Long, giai đoạn 2017-2021;
			- Phê duyệt nhân sự quản lý các đơn vị theo phương án sắp xếp hệ thống sản xuất do Tổng Giám đốc đề trình:
			<ul style="list-style-type: none"> • Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Trại Cờ Đỏ đối với ông Võ Văn Sỹ theo đơn từ nhiệm, bố trí làm công việc khác; • Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Trân: Kỹ sư Nông học, Tổ trưởng Sản xuất Trại Cai Lậy giữ chức vụ Giám đốc Trại Cờ Đỏ • Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Trà Vinh đối ông Trần Ngọc Đảnh, để bố trí làm công việc khác; • Bổ nhiệm ông Trần Tấn Tài – Kỹ sư Nông học, Nhân viên sản xuất giữ chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Trà Vinh
3	03/NQQ-HĐQT	05/04/2017	- Phê duyệt, kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017, Tổng cộng các hạng mục là 6.129.270.000 đồng
4	04/NQQ-HĐQT	05/04/2017	1. Thông qua các nội dung HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên 2016
			a. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận trích lập Quỹ chi trả cổ tức năm 2016
			b. Tờ trình quyết toán chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2016
			c. Tờ trình phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017
			d. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017: Công ty mẹ <ul style="list-style-type: none"> o Doanh thu thuần : 519 tỷ đồng o Lợi nhuận sau thuế : 42,7 tỷ đồng
			e. Tờ trình đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

			năm 2017, 2. Thông qua việc trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 về đơn từ nhiệm Ban Kiểm soát của ông Nguyễn Hữu Hòa, ngày 24/3/2017 3. Thông qua việc đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS tiếp tục nhiệm kỳ 2015-2019 do cổ đông lớn NSC đề cử:
5	05/NQ-HĐQT	05/04/2017	- Thông qua chủ trương giải thể Chi nhánh Hà Nội để tiếp tục thực hiện chương trình tái cấu trúc SSC, thời điểm từ ngày 01/07/2017. - Thông qua chủ trương khảo sát, tìm địa điểm để chuyển Chi nhánh miền Trung (Quảng Nam) vào khu vực Duyên hải Nam Trung bộ.
6	06/NQ-HĐQT	05/05/2017	- Thông qua chủ trương mua bản quyền, nhận chuyển giao quyền sử dụng giống độc quyền các giống : OM341, OM344, OM nếp 406 và OM8959 theo nội dung đã thống nhất giữa SSC và Viện lúa Đồng bằng Sông Cửu Long.
7	07/NQ-HĐQT	05/05/2017	Phê duyệt bổ nhiệm nhân sự quản lý: bà Nguyễn Thị Phong, Kỹ sư Nông học, Phó Giám đốc Quản lý Chất lượng giữ chức vụ Giám đốc Quản lý Chất lượng , kể từ ngày 10/5/2017.
8	08/NQ-HĐQT	20/05/2017	- Phê chuẩn việc chỉ định ông Lê Thái Bình là Người đại diện phần vốn của SSC tại Công ty TNHH Phát triển Nhà CANTAVIL (gọi tắt là Công ty liên doanh) và đại diện theo ủy quyền vào Hội đồng Thành viên và giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Công ty liên doanh.
9	09/NQ-HĐQT	07/06/2017	- Phê duyệt chọn Công ty Kiểm toán TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của SSC

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phan Thế Tý	Trưởng Ban	Từ 25/4/2015	3	100	
2	Ông Nguyễn Khánh Quỳnh	Ủy viên	Từ 25/4/2015	3	100	

3	Ông Nguyễn Đình Nam	Ủy viên	Từ 27/4/2017	1	100	
---	---------------------	---------	--------------	---	-----	--

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Các phiên họp của HĐQT và Hội nghị sơ kết, tổng kết Công ty đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát để báo cáo việc kiểm soát các hoạt động của Công ty, đề xuất HĐQT;
- Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban Điều hành Công ty để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành;
- Ban Kiểm soát tham gia ý kiến đối với Công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam trong việc thực hiện soát xét báo cáo tài chính quý 1 & Quý 2/2017 theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết;
- Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2 (6 tháng đầu năm 2017) của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Các khoản chi phí, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành;

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong các phiên họp của HĐQT đều có báo cáo, tham gia phát biểu & đóng góp ý kiến;
- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ. Ban Điều hành bố trí nhân sự, tạo điều kiện làm việc cho Ban Kiểm soát thuận lợi, cung cấp các thông tin về báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, chi phí đầy đủ, rõ ràng, kịp thời.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

- Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty :

Không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I/ Cá nhân có liên quan								
1	Lê Thị Lệ Hằng		Chủ tịch HĐQT			Từ 25/4/2015		
1.1	Lê Văn Châu							
1.2	Nguyễn Thị Mậu							
1.3	Nguyễn Lê Minh							
1.4	Nguyễn Lê Minh Tùng							
1.5	Lê Lệ Thủy							

2	Trần Kim Liên		Phó Chủ tịch HĐQT			Từ 25/4/2015		
2.1	Nguyễn Văn Thành							
2.2	Nguyễn Lâm Tùng							
2.3	Nguyễn Quang Trường							
3	Hàng Phi Quang	ACB006 C00136 8	Ủy viên HĐQT			Từ 25/4/2015		
3.1	Nguyễn Thị Thu Giang							
3.2	Hàng Nguyễn Thùy Vy							
3.3	Hàng Tuyết Mai							
3.4	Hàng Thanh Mai							
3.5	Hàng Trúc Mai							

3.6	Hàng Quỳnh Mai							
3.7	Hàng Lệ Thảo Mai							
3.8	Hàng Nhật Quang	ACB006 C07273 9						
4	Đỗ Bá Vọng		Ủy viên HĐQT			Từ 25/4/2015		
4.1	Đỗ Thị Chiến							
4.2	Đỗ Thị Hà							
4.3	Đỗ Bá Tuấn							
4.4	Đỗ Ngọc Tú							
5	Bùi Quang Sơn		UV.HĐQT -TGD			TGD từ ngày 01/01/2017, UV.HĐQT từ 27/04/2017		Bầu bổ sung vào HĐQT
5.1	Bùi Thanh Danh							

5.2	Nguyễn Thị Kim Huê							
5.3	Cao Thi Kim Âu							
5.4	Bùi Quang Bảo							
5.5	Bùi Công Minh							
5.6	Bùi Quang Đại							
5.7	Bùi Văn Tài							
5.8	Bùi Thị Bích Hồng							

6	Phan Thế Tý		TBKS				Từ 25/4/2015	
6.1	Nguyễn Thị Thanh Quế							
6.2	Phan Ngọc Dung							
6.3	Phan Tuệ Minh							
7	Nguyễn Khánh Quỳnh		Ủy viên BKS				Từ 25/4/2015	
7.1	Nguyễn Xuân Tuấn							
7.2	Kiều Thị Phục							
7.3	Nguyễn Thị Ý Nhi							
7.4	Nguyễn Thị Lệ Thùy							
7.5	Nguyễn Bằng Phi							

7.6	Nguyễn Nhật Uyên							
8	Nguyễn Đình Nam		Ủy viên BKS			Từ 27/4/2017		Bầu bổ sung vào BKS
8.1	Nguyễn Đình Ngọc							
8.2	Nguyễn Thị Ái Lành							
8.3	Phạm Thị Thu Cúc							
8.4	Nguyễn Thanh Trúc							
8.5	Nguyễn Thanh Mai							
8.6	Nguyễn Đình Việt							

8.7	Nguyễn Thị Kim Loan							
8.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							
8.9	Nguyễn Thị Thúy Hằng							
10	Lê Minh Chánh	(BSC 002C02 0110)	Phó TGD			Từ 01/01/2017		
10.1	Đỗ Ngọc Tâm							
10.2	Lê Thị Thu Thảo							
10.3	Lê Minh Nhật							

10.4	Lê Đỗ Minh Anh							
11	Trịnh Minh Hợp		Phó TGD			Từ 01/01/2017		
11.1	Trịnh Văn Hào							
11.2	Lê Thị Đất							
11.3	Nguyễn Thị Nhã							
11.4	Trịnh Minh Hoàng							
11.5	Trịnh Hương Giang							

11.6	Trịnh Hữu Phước							
11.7	Trịnh Hữu Phúc							
11.8	Trịnh Hồng Liên							
11.9	Trịnh Bích Hoàn							
12	Lê Quang Hồng	058C69 8017 (FPT)	Kế toán trưởng			Từ 16/11/2016		

12.1	Lê Quang Châu							
12.2	Nguyễn Thị Hà							
12.3	Huỳnh Thị Diễm Trang							
12.4	Lê Huỳnh Yến Trang							
12.5	Lê Hồng Cúc							

III/ Tổ chức có liên quan

1	Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung Ương					Từ 15/4/2015		
2	Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI					Từ 12/05/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Lệ Hằng		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Lê Văn Châu							Bố

1.2	Nguyễn Thị Mậu							Mẹ
1.3	Nguyễn Lê Minh							Con
1.4	Nguyễn Lê Minh Tùng							Con
1.5	Lê Lệ Thủy							Chị
2	Trần Kim Liên		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Văn Thành							Chồng
2.2	Nguyễn Lâm Tùng							Con
2.3	Nguyễn Quang Trường							Con
3	Hàng Phi Quang	ACB00 6C0013 68	Ủy viên HĐQT			33.587	0,23%	

3.1	Nguyễn Thị Thu Giang							Vợ
3.2	Hàng Nguyễn Thùy Vy							Con
3.3	Hàng Tuyết Mai							Chị
3.4	Hàng Thanh Mai							Chị
3.5	Hàng Trúc Mai							Chị
3.6	Hàng Quỳnh Mai							Em
3.7	Hàng Lệ Thảo Mai							Em
3.8	Hàng Nhật Quang	ACB00 6C0727 39						Em
4	Đỗ Bá Vọng		Ủy viên HĐQT					
4.1	Đỗ Thị Chiến							Vợ
4.2	Đỗ Thị Hà							Con

4.3	Đỗ Bá Tuấn							Con
4.4	Đỗ Ngọc Tú							Con
5	Bùi Quang Sơn		UV.HĐQT -TGD					
5.1	Bùi Thanh Danh							Ba
5.2	Nguyễn Thị Kim Huê							Mẹ
5.3	Cao Thi Kim Âu							Vợ
5.4	Bùi Quang Bảo							Con
5.5	Bùi Công Minh							Anh
5.6	Bùi Quang Đại							Anh
5.7	Bùi Văn Tài							Anh
5.8	Bùi Thị Bích Hồng							Em

6	Phan Thế Tý		TBKS					
6.1	Nguyễn Thị Thanh Quế							Vợ
6.2	Phan Ngọc Dung							Con
6.3	Phan Tuệ Minh							Con
7	Nguyễn Khánh Quỳnh		Ủy viên BKS					
7.1	Nguyễn Xuân Tuấn							Bố
7.2	Kiều Thị Phục							Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Ý Nhi							Em
7.4	Nguyễn Thị Lệ Thùy							Vợ
7.5	Nguyễn Bằng Phi							Con
7.6	Nguyễn Nhật Uyên							Con

8	Nguyễn Đình Nam	(BSC00 2C- 002652)	Ủy viên BKS					
8.1	Nguyễn Đình Ngọc							Cha
8.2	Nguyễn Thị Ái Lành							Mẹ
8.3	Phạm Thị Thu Cúc							Vợ
8.4	Nguyễn Thanh Trúc							Con
8.5	Nguyễn Thanh Mai							Con
8.6	Nguyễn Đình Việt							Anh
8.7	Nguyễn Thị Kim Loan							Em
8.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							Em

8.9	Nguyễn Thị Thúy Hằng							Em
9	Lê Minh Chánh	(BSC 002C02 0110)	Phó TGD			2.116	0.01%	
9.1	Đỗ Ngọc Tâm							Vợ
9.2	Lê Thị Thu Thảo							Em
9.3	Lê Minh Nhật							Con
9.4	Lê Đỗ Minh Anh							Con
10	Trịnh Minh Hợp		Phó TGD					
10.1	Trịnh Văn Hào							Bố
10.2	Lê Thị Dắt							Mẹ
10.3	Nguyễn Thị Nhã							Vợ

10.4	Trịnh Minh Hoàng							Con
10.5	Trịnh Hương Giang							Con
10.6	Trịnh Hữu Phước							Em
10.7	Trịnh Hữu Phúc							Em
10.8	Trịnh Hồng Liên							Em
10.9	Trịnh Bích Hoàn							Em
11	Lê Quang Hồng	058C69 8017 (FPT)	Kế toán trưởng			16	0%	
11.1	Lê Quang Châu							Ba

11.2	Nguyễn Thị Hà							Mẹ
11.3	Huỳnh Thị Diễm Trang							Vợ
11.4	Lê Huỳnh Yên Trang							Con
11.5	Lê Hồng Cúc							Em
12	Lê Thái Bình	002C00 2560 (BSC)	Phụ trách CBTT					
12.1	Trương Thị Mai							Vợ
12.2	Lê Nhật Quỳnh							Con
12.3	Lê Bảo Duy							Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết :

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Hàng Nhật Quang	Em ruột UV.HĐQT Hàng Phi Quang	16.240	0,1	0	0%	Nhu cầu cá nhân
2	Hàng Phi Quang	UV.HĐQT	44.587	0,3	34.887	0,2%	Nhu cầu cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
(ký tên và đóng dấu)



Lê Thị Lệ Hằng